

Hà Nội, ngày 26. tháng 5. năm 2022

Dự thảo

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12 TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 12 năm 2022 (ĐHĐCĐ) tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS), theo các quy định như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt ngày 18/5/2022) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 2. Số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu bổ sung

2.1. Số thành viên HĐQT được bầu: 01 thành viên.

2.2. Số thành viên BKS được bầu: 01 thành viên.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT/BKS

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 12, thành viên HĐQT và BKS phải có các tiêu chuẩn sau đây:

3.1. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên tham gia HĐQT

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 công ty khác.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên tham gia BKS

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát Công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 4. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

4.1. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tính đến ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ngày 18/5/2022) được quyền ứng cử/đề cử người để ĐHĐCĐ bầu vào HĐQT theo quy định sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

4.2. Quyền ứng cử, đề cử thành viên BKS: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tính đến ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ngày 18/5/2022) được quyền ứng cử/đề cử người để ĐHĐCĐ bầu vào BKS theo quy định sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

4.3. Trường hợp số lượng các ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ được quyền đề cử như quy định trên thì số ứng viên còn lại do HĐQT và BKS đương nhiệm đề cử theo quy định của Điều lệ Công ty.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS

5.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu Công ty).
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai kèm ảnh 4x6 (theo mẫu Công ty).
- Văn bản cam kết của ứng viên.
- Giấy xác nhận số cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông hoặc giấy tờ tương đương của Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán.
- Giấy ủy quyền trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử.
- Bản sao công chứng hợp lệ:
 - + Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.
 - + Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
 - + Hộ khẩu thường trú.
- Các thông tin liên quan khác, các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có).

5.2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử phải được gửi về Công ty trước 03 ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ được ghi trong thông báo mời họp, theo địa chỉ dưới đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12. Địa chỉ: V5A-01, Phố Victoria, Khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Email: tchcsd12@gmail.com. Hoặc liên hệ Bà Phan Thị Thanh Tâm 0912386949.

5.3. Đối với trường hợp đề cử, ứng cử ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ tại Khoản 5.1 Điều 5 và vui lòng gửi hồ sơ cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

5.4. Chỉ những hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng viên được công bố tại cuộc họp.

Điều 6: Phương thức bầu cử

6.1. Danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS: Được sắp xếp theo thứ tự ABC, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử

6.2. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất có đóng dấu của Công ty.

- Mỗi cổ đông tham dự được phát 01 phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và 01 phiếu bầu bổ sung thành viên BKS có ghi sẵn tên cổ đông, mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.

6.3. Phương thức bầu cử:

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS được bỏ phiếu kín. Cổ đông ghi số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện theo ủy quyền của mình cho ứng viên mình chọn theo nguyên tắc dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu bổ sung.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một ứng viên hoặc chia (có thể chia đều hoặc không đều) cho các ứng viên mình lựa chọn.

6.4. Cách ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi cụ thể số phiếu muốn bầu vào cột “**Số phiếu bầu**” bên cạnh tên ứng viên mà mình lựa chọn tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với từng ứng viên. Nếu không bầu cho ứng viên nào đó cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi “0” vào ô “**Số phiếu bầu**” hoặc bỏ trống. Tổng số phiếu bầu của các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu mà cổ đông hoặc người được đại diện ủy quyền đó có và số lượng ứng viên được lựa chọn không được vượt quá số lượng thành viên được bầu.

- Tích dấu (X) hoặc dấu (V) vào cột “**Số phiếu bầu**”: Nếu đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên thì tích vào cột “**Số phiếu bầu**” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Nếu bầu đều phiếu cho các ứng viên thì tích vào cột “**Số phiếu bầu**” tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên.

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

6.5. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

- Phiếu bầu cử vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu bổ sung.

- Phiếu bầu cử tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc gạch xóa vào

phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).

- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông;

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử

7.1. Những ứng viên trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

7.2. Trường hợp có những ứng viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử thành viên HĐQT/BKS theo quy định thì người nào sở hữu và đại diện sở hữu nhiều cổ phần của Công ty hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu ngang bằng nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn ngay tại Đại hội.

7.3. Trường hợp kết quả bầu cử chưa đủ số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên BKS, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do Đại hội quyết định.

Điều 8. Kiểm phiếu

8.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử.
 - + Giới thiệu phiếu bầu cử và phát phiếu bầu cử.
 - + Tiến hành kiểm phiếu.
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.

8.2. Nguyên tắc kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố toàn văn trước Đại hội đồng cổ đông.
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ chỉ được xem xét ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không được phản đối tính cách hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác

Điều 10. Quy chế này gồm có 10 điều được đọc công khai tại Đại hội có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Viết